

Số: /KH-UBND

Chí Minh, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ tại Chương trình công tác số 01-CTr/BCĐ ngày 09/01/2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố

Thực hiện Chương trình số 01-CTr/BCĐ ngày 09/01/2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố về công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố (Chương trình số 01-CTr/BCĐ); Công văn số 860/VP-VX ngày 23/01/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc triển khai, thực hiện Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố, Ủy ban nhân dân xã Chí Minh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Chương trình số 01-CTr/BCĐ, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

- Tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã; cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả Chương trình số 01-CTr/BCĐ của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của xã.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xử lý công việc, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, tính công khai, minh bạch và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

- Thúc đẩy chuyển đổi số đồng bộ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền xã, trọng tâm là công tác hộ tịch, đất đai, xây dựng, chính sách xã hội, y tế, giáo dục, phản ánh kiến nghị của người dân...; từng bước nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, số hóa hồ sơ và sử dụng văn bản điện tử.

- Tăng cường ứng dụng, khai thác hiệu quả các nền tảng số, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu do thành phố và các cơ quan chuyên môn cấp trên cung cấp; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của xã.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người dân, tổ chức, hộ kinh doanh trên địa bàn tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số, thanh toán không dùng tiền

mặt và các ứng dụng số thiết yếu, góp phần hình thành thói quen, kỹ năng số trong cộng đồng dân cư.

- Thúc đẩy phát triển KHCN và ĐMST theo hướng gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và thị trường; phát huy hiệu quả hợp tác “3 Nhà” giữa Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp.

- Phát huy vai trò phối hợp của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ công tác tại cơ sở thực hiện Đề án 06/CP và công nghệ số cộng đồng trong triển khai các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.2. Một số mục tiêu cụ thể

1.2.1. Về chuyển đổi số

a) Về hạ tầng số:

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố và doanh nghiệp viễn thông trong việc mở rộng khu vực phủ sóng 5G nhằm bảo đảm chất lượng dịch vụ viễn thông và Internet trên địa bàn xã, ưu tiên tại trụ sở xã, các cơ sở y tế, trường học, khu dân cư và các điểm sinh hoạt cộng đồng.

- Bảo đảm điều kiện tối thiểu phục vụ CDS tại xã: 100% cán bộ, công chức tại xã có máy tính đáp ứng yêu cầu cấu hình, đảm bảo an toàn, an ninh mạng và có chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc trên môi trường điện tử.

b) Về số hóa, dữ liệu, nền tảng số:

- Bảo đảm 100% hồ sơ công việc của xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ (dùng cho cá nhân, tổ chức) để giải quyết công việc.

- Kết nối, liên thông các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành (*hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống họp trực tuyến...*) và 100% các quy trình lõi trong 4 khối cơ quan của hệ thống chính trị được số hóa.

- 100% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh mới được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử; hoàn thành số hoá tài liệu lưu trữ theo chỉ đạo của Trung ương, thành phố.

c) Về thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến:

- Triển khai tiếp nhận và giải quyết 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện.

- Tối thiểu 100% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt 100%.

- 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp thành phố; 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực

hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.

- 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

- Duy trì tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVC trực tuyến đạt 100%.

d) Về nhân lực và năng lực thực thi công vụ trên môi trường số

Bảo đảm nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị theo quy định; 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản gắn với vị trí việc làm; củng cố mô hình vận hành và điều kiện hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công xã, bảo đảm phục vụ liên tục, không gián đoạn.

1.2.2. Về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

a) Tổ chức tiếp nhận và áp dụng kết quả, giải pháp KHCN, CDS vào hoạt động của xã

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố trong việc tiếp nhận, hướng dẫn và triển khai áp dụng các giải pháp, mô hình, phần mềm, nền tảng số phục vụ công tác quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính tại xã.

b) Xác định và giải quyết các vấn đề thực tiễn trong phạm vi quản lý của xã

Rà soát, lựa chọn một số vấn đề trọng tâm trong hoạt động quản lý nhà nước và phục vụ Nhân dân trên địa bàn (như giải quyết thủ tục hành chính, quản lý đất đai, hộ tịch, chính sách xã hội, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân) để đề xuất áp dụng các giải pháp số, sáng kiến cải tiến quy trình công việc.

c) Hỗ trợ, kết nối hoạt động đổi mới sáng tạo trong cộng đồng

- Tuyên truyền, phổ biến đến người dân, tổ chức, hộ kinh doanh trên địa bàn về các chương trình, chính sách, nền tảng hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ do thành phố và các cơ quan cấp trên triển khai.

- Tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia các hoạt động, mô hình, diễn đàn về đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số.

- Tổng hợp nhu cầu, khó khăn, kiến nghị của người dân, tổ chức, hộ kinh doanh liên quan đến ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ.

d) Số hóa, minh bạch hóa quản trị nhiệm vụ khoa học, công nghệ

- 100% thông tin kết quả và tài chính của nhiệm vụ (phần được công khai theo quy định) được minh bạch hóa trên nền tảng số; bảo đảm lưu vết, ký số, đối soát tiền độ, giải ngân, sản phẩm.

- Tối thiểu 90% nhiệm vụ thực hiện cập nhật tiến độ định kỳ hàng tháng; chậm cập nhật/không đủ dữ liệu bị đưa vào diện cảnh báo.

2. Yêu cầu

- Bám sát định hướng, nội dung và yêu cầu của Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo thành phố; xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tập trung nguồn lực, tránh dàn trải, chùng chèo.

- Phân công cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị gắn với tiến độ thực hiện và sản phẩm đầu ra rõ ràng. Tăng cường công tác theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện trên cơ sở dữ liệu và kết quả thực chất, làm căn cứ điều hành và đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, kịp thời rà soát, tham mưu ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản khác có liên quan của Trung ương, thành phố.

1.2. Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch hành động của Thành ủy Đảng ủy xã đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn. Lãnh đạo toàn diện, trực tiếp việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong triển khai thực hiện.

1.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trọng tâm là việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW; đồng thời theo dõi, đôn đốc việc khắc phục các hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận qua công tác kiểm tra, giám sát. Chú trọng công tác bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ có trình độ, năng lực chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học, công nghệ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý và tham gia cấp ủy.

1.4. Xây dựng hệ thống chính quyền số minh bạch, hiệu quả, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; đẩy mạnh rà soát, hoàn thiện thể chế, cắt giảm, thay thế thành phần hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở khai thác, sử dụng dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Ứng dụng công nghệ trong hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, khai thác dữ liệu số, quản lý không gian đô thị và phân tích dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, ra quyết định; bảo đảm kết nối, đồng bộ với việc triển khai Đề án 06 của Chính phủ. Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên môi trường số.

1.5. Đẩy mạnh phổ cập kỹ năng số cho người dân, nhất là các nhóm yếu thế, tạo điều kiện để mọi người dân được tiếp cận, sử dụng hiệu quả các dịch vụ số trong lĩnh vực giáo dục, y tế, an sinh xã hội; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, phát triển và trọng dụng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, nhân

tài, đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số”, “học tập số”, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ và kỹ năng số trong đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân.

1.6. Tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng và Kế hoạch số 447-KH/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số trong các cơ quan đảng thành phố Hải Phòng, qua đó đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của các cơ quan trong hệ thống chính trị, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

1.7. Thu hút, khuyến khích sự tham gia và hỗ trợ của các doanh nghiệp vào hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đồng thời tăng cường hợp tác, mở rộng liên kết, trao đổi kinh nghiệm, tiếp nhận tri thức, công nghệ tiên tiến, phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

1.8. Tập trung tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm mang tính đột phá nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

1.9. Thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững của địa phương; đẩy mạnh xây dựng chính quyền số, khu dân cư thông minh thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo, điều hành, triển khai hội nghị truyền hình trực tuyến, nền tảng Smart Hải Phòng và các giải pháp phát triển đô thị thông minh khác.

2. Nhiệm vụ cụ thể

(Biểu chi tiết các nhiệm vụ cụ thể gửi kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị căn cứ đặc điểm, tình hình, chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị tổ chức quán triệt nội dung của Kế hoạch này; cụ thể hóa việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong kế hoạch; đồng thời xác định các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số phù hợp với đơn vị và chủ động xây dựng hoặc điều chỉnh kế hoạch nội bộ cho phù hợp; tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì đúng theo tiến độ các nội dung, nhiệm vụ tại kế hoạch này và các kế hoạch về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; tham gia phối hợp thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo thành phố theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp; định kỳ báo cáo tình hình, kết quả triển khai tổ chức thực hiện về Ủy ban nhân dân xã để chỉ đạo kịp thời. Tham mưu tổ chức tập huấn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công tác tại cơ sở thực hiện Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn.

4. Phòng Kinh tế xã căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương tham mưu UBND xã bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số, khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt cho người dân.

6. Công an xã tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin trên địa bàn theo quy định hiện hành; truyền thông nâng cao nhận thức, kỹ năng về an toàn trên không gian mạng cho người dân.

7. Đề nghị các cơ quan thuộc Đảng ủy xã, cơ quan thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp triển khai thực hiện các nội dung có liên quan tại Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ tại Chương trình công tác số 01-CTr/BCĐ ngày 09/01/2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT: ĐU xã; HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Công an xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Anh Tuấn

PHỤ LỤC PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ

Stt	Tên nhiệm vụ	Chủ trì chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành
I	Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện					
1	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW năm 2026 của cơ quan/địa phương mình; bám sát thực tiễn, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ kết quả, rõ thẩm quyền.	Lãnh đạo UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã	Kế hoạch	Tháng 01/2026
2	Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của UBND xã, đặc biệt là người đứng đầu về vai trò và tầm quan trọng của Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết này. Triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số”, “học tập số”, phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và nhân dân.	Lãnh đạo UBND xã	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã	Các đơn vị liên quan	Kế hoạch	Thường xuyên
3	Phối hợp triển khai các chương trình giám sát và phản biện chất lượng nghiên cứu KH-CN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã	UBMTTQ xã	Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản/Kế hoạch	Thường xuyên

Stt	Tên nhiệm vụ	Chủ trì chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành
4	<p>Trực tiếp, thường xuyên sử dụng Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW làm công cụ thiết yếu trong chỉ đạo, điều hành để phát hiện sớm các điểm nghẽn, rủi ro. Chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao để bảo đảm tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện trên Hệ thống là một thước đo quan trọng để đánh giá năng lực và kết quả công tác của người đứng đầu.</p>	Lãnh đạo UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã	Văn bản/Báo cáo	Thường xuyên
5	<p>Kịp thời tiếp nhận, phản hồi ý kiến của tổ chức, cá nhân (người dân, doanh nghiệp, viện, trường, nhà khoa học, nhà sáng tạo...) nhằm đo lường mức độ hài lòng đối với những cơ chế, chính sách, giải pháp về phát triển KHCN, ĐMST, CDS để kịp thời điều chỉnh</p>	Lãnh đạo UBND xã	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã	Văn bản/Báo cáo	Thường xuyên
6	<p>Chủ động rà soát quy trình, hạ tầng, hệ thống, dữ liệu, nhân lực, tài chính; có phương án bảo đảm nguồn lực đáp ứng yêu cầu thực tiễn</p>	Lãnh đạo UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã	Văn bản/Báo cáo	Thường xuyên

Stt	Tên nhiệm vụ	Chủ trì chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành
II	Về hoàn thiện thể chế, chính sách					
7	Chủ động rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung những cơ chế chính sách chưa được giải quyết ở những văn bản đã ban hành để tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách cho KHCN, ĐMST, CDS (nếu có). Trong đó, bảo đảm các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền gắn với nền tảng số, dữ liệu để thống nhất, thông suốt	Lãnh đạo UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã	Văn bản đề xuất	Thường xuyên
III	Về chuyển đổi số, dữ liệu và chính quyền số					
8	Chủ động rà soát, nâng cấp và bảo đảm điều kiện tối thiểu phục vụ chuyển đổi số tại xã: (1) đường truyền và kết nối mạng ổn định; chủ động rà soát bố trí kinh phí để nâng cấp, thay thế hoặc bổ sung trang thiết bị CNTT đã xuống cấp; (2) bố trí cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số phù hợp với khối lượng công việc; (3) Duy trì, phát huy vai trò của Tổ công tác tại cơ sở thực hiện Đề án 06 và Công nghệ số cộng đồng	Lãnh đạo UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã	Văn bản/Báo cáo	Quý II/2026

Stt	Tên nhiệm vụ	Chủ trì chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành
9	<p>(1) Phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ cấp đầy đủ chứng thư số cho lãnh đạo và cán bộ chuyên môn</p> <p>(2) Chủ động rà soát khắc phục triệt để tình trạng còn lỗi của các hệ thống thông tin</p>	Lãnh đạo UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	100% lãnh đạo, cán bộ, công chức của được cấp chứng thư số	Quý II/2026
10	<p>1) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; (2) Số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu dữ liệu, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; (3) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến và trực tuyến toàn trình; (4) Bổ trí trụ sở, trang thiết bị đầu cuối, phân công lãnh đạo, nhân lực, hệ thống hạ tầng mạng; thiết lập và vận hành ổn định Trung tâm phục vụ hành chính công, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp liên tục, không gián đoạn; bảo đảm đủ nhân sự cho việc giải quyết TTHC đáp ứng yêu cầu khối lượng công việc thực tế trên địa bàn.</p>	Lãnh đạo UBND xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã	Văn bản/Báo cáo	Thường xuyên

Stt	Tên nhiệm vụ	Chủ trì chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành
11	<p>(1) Hạ tầng số: Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố trong việc sử dụng, khai thác và bảo đảm hoạt động ổn định hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền mạng và các hệ thống thông tin được cấp trên triển khai tại trụ sở xã, Trung tâm phục vụ hành chính công, cơ sở y tế, trường học và các điểm phục vụ cộng đồng trên địa bàn; triển khai hệ thống hội nghị truyền hình, họp trực tuyến, Wifi công cộng; nâng cấp hạ tầng mạng, hệ thống chỉ đạo, điều hành phục vụ các cơ quan, đơn vị.</p> <p>(2) Triển khai sử dụng thống nhất các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung do thành phố cung cấp phục vụ công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công tại xã; Phối hợp cập nhật thông tin, dữ liệu và nội dung trên các hệ thống, nền tảng theo phân cấp, bảo đảm kịp thời, chính xác, phục vụ người dân và tổ chức; (3) Phối hợp, rà soát, chuẩn hóa, cập nhật và số hóa hồ sơ, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã, trọng tâm là các lĩnh vực: hộ tịch, đất đai, xây dựng, giáo dục, y tế, chính sách xã hội, phản ánh kiến nghị của người dân và hồ sơ thủ tục hành chính; Khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin do thành phố và các cơ quan chuyên môn cấp trên cung cấp để phục vụ công tác</p>	Lãnh đạo UBND xã	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã	Các đơn vị liên quan	Văn bản/Báo cáo	Tháng 12/2026

Stt	Tên nhiệm vụ	Chủ trì chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành
	quản lý, điều hành và giải quyết công việc; (4) Về ứng dụng chuyên ngành, triển khai các hệ thống, phần mềm phục vụ quản lý nhà nước và hoạt động nghiệp vụ trong các lĩnh vực: giao thông, đô thị, y tế, giáo dục, văn hóa; đồng thời triển khai các ứng dụng truy xuất nguồn gốc, đánh giá ISO điện tử, quản lý tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, giám sát khai thác khoáng sản, phòng chống cháy rừng, chuyển đổi số trong thư viện, bảo tàng, báo chí và giáo dục - đào tạo					
IV	Về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo					
12	Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức rà soát, nghiên cứu, tham mưu đề xuất bài toán về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với điều kiện thực tiễn và đặc thù của địa phương (nếu có)	Lãnh đạo UBND xã	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã	Các đơn vị liên quan	Văn bản/Báo cáo	Tháng 12/2026

Stt	Tên nhiệm vụ	Chủ trì chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành
V	Về nhân lực					
13	Chủ động rà soát, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số và an toàn thông tin; nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; bảo đảm chất lượng, hiệu quả, giảm chi phí, đồng thời tạo thuận lợi, không làm gián đoạn công tác của người học	Lãnh đạo UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã	Kế hoạch/Văn bản/Báo cáo	Thường xuyên
14	Phối hợp tổ chức tập huấn, nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, người dân; ưu tiên phương thức đào tạo thuận tiện, hiệu quả, “mọi nơi, mọi lúc”.	Lãnh đạo UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch/Lớp tập huấn	Thường xuyên
VI	Về hợp tác về KHCN, ĐMST, CDS					
15	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức tổ chức đào tạo, hỗ trợ triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã	Lãnh đạo UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản/Báo cáo	Tháng 12/2026

Stt	Tên nhiệm vụ	Chủ trì chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành
16	Tăng cường phối hợp với sở, ngành thành phố, doanh nghiệp công nghệ; tổ chức khảo sát, học tập mô hình hiệu quả; nhân rộng giải pháp phù hợp điều kiện địa phương	Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên
VII	An ninh, an toàn thông tin và bảo vệ thông tin bí mật nhà nước					
17	Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Ban Bí thư và Kế hoạch của Ban Chỉ đạo về tăng cường bảo đảm an toàn an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị. Đồng thời triển khai các nhiệm vụ tại Thông báo số 06-TB/CQTTBCĐ ngày 27/9/2025	Lãnh đạo UBND xã	Văn phòng HĐND&UBND xã; Công an xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản/ Báo cáo	Thường xuyên
VIII	Về tài chính, kinh phí cho KHCN, ĐMST, ĐS					
18	Đăng ký kinh phí cho KHCN, ĐMST, CDS phù hợp với tình hình thực tiễn và kế hoạch hoạt động của cơ quan, đơn vị mình theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính. Triển khai giải ngân thực chất, đúng tiến độ công việc đề ra, không để chậm trễ, ảnh hưởng đến tiến độ.	Lãnh đạo UBND xã	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản/Báo cáo	Tháng 12/2026